

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI ĐỘI 1 (NHÓM 2)

TRUNG ĐỘI 1

Trung đội trưởng **Phạm Quốc Nhã** - Lớp trưởng Lớp XD22D02 (0589.145.750)
GVGD: **Phan Minh Đạm** (0395.648.822)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Lớp	Tiểu đội		Phòng
1	22D15802010092	Tạ Hồng Thái	23/10/2004	XD Dân dụng và CN D02	Tiểu đội 1 a1b1c1	a trưởng	E.P11
2	22D15802010093	Huỳnh Nhựt Duy	01/05/2003	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
3	22D15802010094	Trần Anh Trí	04/02/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
4	22D15802010095	Đặng Phùng Phú Hào	20/07/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
5	22D15802010096	Nguyễn Văn Trọng	30/05/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
6	22D15802010097	Đỗ Huỳnh Nhựt Bằng	23/11/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
7	22D15802010098	Quảng Trường An	24/09/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
8	22D15802010099	Nguyễn Lê Mẫn Duy	25/06/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
9	22D15802010100	Phạm Quốc Nhã	27/12/2003	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
10	22D15802010101	Nguyễn Hoàng Long	26/04/2004	XD Dân dụng và CN D02	Tiểu đội 2 a2b1c1	b trưởng	E.P12
11	22D15802010102	Lê Đoàn Minh Tú	26/04/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
12	22D15802010103	Cao Hoàng Anh	04/02/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
13	22D15802010104	Lê Quốc Hưng	20/06/2004	XD Dân dụng và CN D02		a trưởng	
14	22D15802010105	Phạm Gia Huy	17/12/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
15	22D15802010106	Lâm Hoài Tính	29/09/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
16	22D15802010107	Nguyễn Duy Thanh	23/10/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
17	22D15802010109	Huỳnh Phú Soán	10/03/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
18	22D15802010110	Nguyễn Trần Trọng Phúc	23/08/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
19	22D15802010111	Mai Nguyễn Quốc Anh	21/12/2004	XD Dân dụng và CN D02	Tiểu đội 3 a3b1c1	chiến sĩ	E.P13
20	22D15802010112	Nguyễn Tuấn Kiệt	04/11/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
21	22D15802010113	Nguyễn Việt Thắng	11/08/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
22	22D15802010114	Phạm Huy Vũ	17/01/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
23	22D15802010115	Phạm Minh Nhã	08/04/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
24	22D15802010116	Thạch Nguyễn Hoàng Việt	13/02/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
25	22D15802010117	Nguyễn Hiếu Thuận	06/06/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
26	22D15802010118	Trần Thị Mộng Quỳnh	31/08/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
27	22D15802010122	Nguyễn Tấn Tài	10/12/2000	XD Dân dụng và CN D02		a trưởng	E.P5
28	22D15802010125	Mạch Thanh Liêm	19/04/2003	XD Dân dụng và CN D02	Tiểu đội 4 a4b1c1	chiến sĩ	E.P14
29	22D15802010126	Đoàn Quốc Sang	28/12/2003	XD Dân dụng và CN D02		a trưởng	
30	22D15802010130	Lê Nguyễn Gia Bảo	10/04/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
31	22D15802010131	Lương Hoàng Vỹ	11/07/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
32	22D15802010132	Phạm Đức Anh	15/12/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
33	22D15802010133	Trần Khánh Đăng	28/09/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
34	22D15802010184	Trần Hiếu Nghĩa	22/05/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	
35	22D15802010367	Nguyễn Thanh Phong	16/08/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	E.P15
36	22D15802010378	Lê Ngọc Bảo Trân	12/08/2004	XD Dân dụng và CN D02		chiến sĩ	E.P5



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI ĐỘI 1 (NHÓM 2)

TRUNG ĐỘI 2

Trung đội trưởng Nguyễn Minh Khải - Lớp trưởng Lớp XD22D03 (0783916022)

GVGD: Cao Xuân Sum (0913.742.466)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Lớp	Tiểu đội		Phòng
1	22D15802010127	Nguyễn Phúc	Trọng	07/01/2003	XD Dân dụng và CN D03	Tiểu đội 1 a1b2c1	a trưởng	E.P15
2	22D15802010135	Trần Hoàng	Huy	17/12/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
3	22D15802010136	Nguyễn Hải	Đăng	13/12/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
4	22D15802010137	Nguyễn Minh	Trọng	19/04/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
5	22D15802010138	Hoàng Thành	Nghị	07/09/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
6	22D15802010139	Nguyễn Bá	Luân	22/12/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	E.P16
7	22D15802010140	Lê Anh	Khoa	01/06/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
8	22D15802010141	Nguyễn Thành	Lộc	11/10/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
9	22D15802010142	Nguyễn Trương Đình	Khả	20/09/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
10	22D15802010143	Phạm Hữu	Nhân	19/08/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
11	22D15802010144	Nguyễn Minh	Khải	07/12/2004	XD Dân dụng và CN D03	Tiểu đội 2 a2b2c1	b trưởng	E.P17
12	22D15802010145	Phạm Thế	Mỹ	01/01/2004	XD Dân dụng và CN D03		a trưởng	
13	22D15802010146	Lê Anh	Ngọc	15/07/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
14	22D15802010147	Lê Trần Minh	Nhật	08/06/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
15	22D15802010148	Nguyễn Đăng	Khoa	19/04/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
16	22D15802010149	Lê Huỳnh Duy	Linh	23/05/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	E.P18
17	22D15802010151	Lê Hữu	Thắng	17/02/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
18	22D15802010152	Nguyễn Quốc	Trọng	04/11/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
19	22D15802010154	Nguyễn Hoài	Thương	16/04/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
20	22D15802010155	Phan Lê Minh	Tú	26/08/2004	XD Dân dụng và CN D03		a trưởng	
21	22D15802010158	Dương Võ Nhật	Thanh	11/09/2004	XD Dân dụng và CN D03	chiến sĩ		
22	22D15802010160	Nguyễn Hữu	Tài	20/01/2004	XD Dân dụng và CN D03	chiến sĩ		
23	22D15802010161	Lê Minh	Quang	13/09/2004	XD Dân dụng và CN D03	chiến sĩ		
24	22D15802010165	Trần Thanh	Vân	03/03/2004	XD Dân dụng và CN D03	chiến sĩ		
25	22D15802010166	Trần Thị Ngọc	Ngân	10/06/2004	XD Dân dụng và CN D03	Tiểu đội 3 a3b2c1	chiến sĩ	E.P19
26	22D15802010167	Võ Đặng Thúy	Ngân	27/01/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
27	22D15802010168	Bùi Tấn	Kiệt	19/10/2003	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
28	22D15802010169	Nguyễn Văn Minh	Thuận	13/03/2003	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
29	22D15802010175	Lê Tiến	Phát	20/08/2004	XD Dân dụng và CN D03		a trưởng	
30	22D15802010176	Lê Thanh	Lê	02/04/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
31	22D15802010177	Nguyễn Hoàng	Tuấn	23/09/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
32	22D15802010178	Đỗ Minh	Tiến	23/06/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
33	22D15802010218	Nguyễn Phi	Thường	03/11/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	
34	22D15802010224	Huỳnh Nhật	Phi	15/01/2004	XD Dân dụng và CN D03		chiến sĩ	E.P19
35	22D15802010225	Tổng Bửu Anh	Khôi	23/10/2004	XD Dân dụng và CN D03	chiến sĩ		
36	22D15802010364	Nguyễn Trương Gia	Kiệt	22/03/2004	XD Dân dụng và CN D03	chiến sĩ		



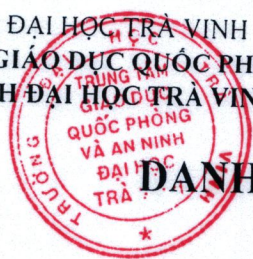
DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI ĐỘI 2 (NHÓM 2)

TRUNG ĐỘI 1

Trung đội trưởng **Nguyễn Hồ Mộng Dung** - Lớp trưởng Lớp XD22D04 (0384042579)

GVGD: **Ngô Kim Đồng** (0939.994.649)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Lớp	Tiểu đội		Phòng
1	22D15802010163	Nguyễn Hồ Mộng Dung	21/05/2003	XD Dân dụng và CN D04	Tiểu đội 1 a1b1c2	b trưởng	E.P6
2	22D15802010164	Nguyễn Minh Thư	29/03/2004	XD Dân dụng và CN D04		a trưởng	
3	22D15802010179	Lê Đăng Khoa	08/11/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	E.P19
4	22D15802010180	Đặng Phúc Bảo	24/07/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
5	22D15802010181	Trương Quốc Vinh	02/01/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
6	22D15802010182	Nguyễn Trọng Nhân	12/03/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
7	22D15802010185	Vũ Nhất Khoa	08/04/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	E.P20
8	22D15802010186	Võ Trung Nhân	05/09/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
9	22D15802010187	Lâm Thanh Tú	25/11/1996	XD Dân dụng và CN D04	Tiểu đội 2 a2b1c2	a trưởng	E.P21
10	22D15802010188	Nguyễn Văn Sáng	16/04/2003	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
11	22D15802010189	Lê Hoàng Phúc	29/01/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
12	22D15802010190	Nguyễn Phúc Hưng	03/05/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
13	22D15802010192	Lê Công Khanh	31/01/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	E.P22
14	22D15802010193	Nguyễn Lê Duy Đăng	16/12/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
15	22D15802010194	Nguyễn Trọng Nghĩa	30/11/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
16	22D15802010196	Nguyễn Quốc Bảo Bảo	06/09/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
17	22D15802010197	Huỳnh Công Đạt	25/05/2004	XD Dân dụng và CN D04	Tiểu đội 3 a3b1c2	a trưởng	E.P23
18	22D15802010199	Huỳnh Minh Phát	10/04/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
19	22D15802010200	Dương Tôn Nguyên	23/06/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
20	22D15802010201	Trần Bửu Huy	14/02/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
21	22D15802010202	Phan Thanh Ta	01/02/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	E.P22
22	22D15802010203	Dương Nguyễn Trung Kiên	14/05/2002	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
23	22D15802010204	Ngô Tuấn Cường	24/03/2003	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
24	22D15802010205	Phạm Minh Tâm	21/12/2003	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
25	22D15802010206	Nguyễn Khánh Đăng	16/01/2003	XD Dân dụng và CN D04	Tiểu đội 3 a4b1c2	a trưởng	E.P22
26	22D15802010207	Trần Cao Nhựt Anh	19/06/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
27	22D15802010208	Trịnh Chí Bảo	17/07/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
28	22D15802010209	Nguyễn Vĩ Khang	02/10/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
29	22D15802010215	Huỳnh Thiết Quân	03/10/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	E.P23
30	22D15802010216	Trần Gia Bảo	12/03/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
31	22D15802010220	Dương Phú Cường	22/06/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
32	22D15802010221	Võ Minh Hiếu	03/11/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	
33	22D15802010222	Nguyễn Trần Khánh Văn	17/01/2004	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	E.P23
34	22D15802010228	Nguyễn Hoàng Kha	12/09/2001	XD Dân dụng và CN D04		chiến sĩ	



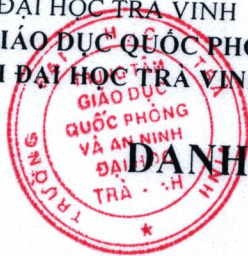
DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI ĐỘI 2 (NHÓM 2)

TRUNG ĐỘI 2

Trung đội trưởng Nguyễn Phú Quý - Lớp trưởng Lớp XD22D05 (0359274121)

GVGD: Trần Trọng Khiêm (0979.277.911)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Lớp	Tiểu đội		Phòng
1	22D15802010162	Nguyễn Hữu Tài	06/01/2004	XD Dân dụng và CN D05	Tiểu đội 1 a1b2c2	a trưởng	E.P23
2	22D15802010226	Nguyễn Lê Hoàng Huy	11/04/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
3	22D15802010227	Nguyễn An Khang	09/03/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
4	22D15802010229	Nguyễn Tuấn Bo	20/08/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
5	22D15802010230	Nguyễn Hoàng Kha	08/11/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	E.P24
6	22D15802010231	Nguyễn Trần Trung Tín	12/07/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
7	22D15802010232	Lê Hà	16/05/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
8	22D15802010233	Trịnh Hoài Nam	03/03/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
9	22D15802010234	Mã Ngô Chí Nghĩa	24/09/2003	XD Dân dụng và CN D05	Tiểu đội 2 a2b2c2	a trưởng	E.P25
10	22D15802010235	Nguyễn Đức Toàn	05/08/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
11	22D15802010236	Dương Hữu Tín	27/02/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
12	22D15802010237	Bùi Gia Huy	09/02/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
13	22D15802010238	Trần Văn Khiêm	03/02/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	E.P25
14	22D15802010240	Nguyễn Nhựt Trường	11/11/2003	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
15	22D15802010241	Giang Thế Kiệt	08/12/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
16	22D15802010242	Huỳnh Thiên Bảo	24/11/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
17	22D15802010243	Lê Trọng Nhân	12/12/2004	XD Dân dụng và CN D05	Tiểu đội 3 a3b2c2	chiến sĩ	E.P6
18	22D15802010244	Nguyễn Kim Khánh	09/01/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
19	22D15802010245	Lý Thị Thanh Tuyền	12/06/2004	XD Dân dụng và CN D05		a trưởng	E.P25
20	22D15802010246	Nguyễn Tiến Anh	29/01/2000	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
21	22D15802010247	Phạm Nguyễn Chánh Trực	23/02/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
22	22D15802010248	Phạm Quang Nhựt	28/11/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
23	22D15802010250	Ngô Gia Bảo	09/12/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	E.P26
24	22D15802010251	Hồ Minh Thuận	24/06/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
25	22D15802010256	Nguyễn Hồng Phúc	29/09/2003	XD Dân dụng và CN D05	Tiểu đội 4 a4b2c2	chiến sĩ	E.P26
26	22D15802010257	Ngô Dương Huy	28/02/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
27	22D15802010258	Trần Thị Thu Hiền	17/01/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
28	22D15802010259	Phạm Quốc Thuận	16/02/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
29	22D15802010260	Lê Tiến Hưng	11/05/1998	XD Dân dụng và CN D05		a trưởng	E.P27
30	22D15802010261	Lê Minh Hải	11/05/1998	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
31	22D15802010262	Nguyễn Hoàng Tuấn Huy	08/11/2001	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
32	22D15802010301	Lê Tiến Đạt	28/04/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
33	22D15802010305	Trần Hải Minh	01/01/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	
34	22D15802010365	Nguyễn Phú Quý	13/01/2004	XD Dân dụng và CN D05		b trưởng	
35	22D15802010371	Nguyễn Tấn Kiệt	22/09/2004	XD Dân dụng và CN D05		chiến sĩ	



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI ĐỘI 2 (NHÓM 2)

TRUNG ĐỘI 3

Trung đội trưởng Nguyễn Phước Vinh - Lớp trưởng Lớp XD22D06 (0819996739)
GVGD: Thạch Thanh Tiền (0985.859.364)

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Lớp	Tiểu đội	Phòng
1	22D15802010001	Chung Quốc Công	02/11/2004	XD Dân dụng và CN D06	Tiểu đội 1 a1b3c2	E.P27
2	22D15802010002	Đào Ngọc Hải	18/07/2004	XD Dân dụng và CN D06		
3	22D15802010003	Đinh Hoàng Gia Khánh	15/08/2004	XD Dân dụng và CN D06		
4	22D15802010004	Dương Trọng Nghĩa	27/02/2004	XD Dân dụng và CN D06		
5	22D15802010005	Lê Nguyễn Hoàng Huy	07/03/2004	XD Dân dụng và CN D06		E.P28
6	22D15802010016	Lê Trung Toán	14/09/2004	XD Dân dụng và CN D06		
7	22D15802010028	Nguyễn Tâm Trí	02/10/2003	XD Dân dụng và CN D06		
8	22D15802010089	Huỳnh Minh Nhớ	09/06/2004	XD Dân dụng và CN D06		
9	22D15802010090	Nguyễn Trần Nhật Minh	07/02/2004	XD Dân dụng và CN D06	Tiểu đội 1 a2b3c2	E.P29
10	22D15802010091	Phạm Lê Minh Phúc	10/03/2004	XD Dân dụng và CN D06		
11	22D15802010170	Nguyễn Quốc Vĩnh	02/02/2004	XD Dân dụng và CN D06		
12	22D15802010171	Bạch Văn Ngọc Phi	23/06/2004	XD Dân dụng và CN D06		
13	22D15802010172	Huỳnh Trọng Phúc	25/09/2004	XD Dân dụng và CN D06		E.P30
14	22D15802010173	Nguyễn Lê Duy Thông	12/10/2004	XD Dân dụng và CN D06		
15	22D15802010174	Huỳnh Hoàng Huy	10/07/2004	XD Dân dụng và CN D06		
16	22D15802010210	Lê Hữu Đoan	30/12/2004	XD Dân dụng và CN D06		
17	22D15802010211	Nguyễn Trần Phúc	04/06/2004	XD Dân dụng và CN D06	Tiểu đội 3 a3b3c2	E.P31
18	22D15802010212	Chung Thành Quý	02/07/2004	XD Dân dụng và CN D06		
19	22D15802010213	Trần Tấn Phi	05/07/2004	XD Dân dụng và CN D06		
20	22D15802010254	Nguyễn Phước Vinh	23/09/2004	XD Dân dụng và CN D06		
21	22D15802010383	Lê Quốc Việt	27/07/2004	XD Dân dụng và CN D06	Tiểu đội 3 a4b3c2	E.P6
22	22D15802010384	Nguyễn Hoàng Trương	10/06/2004	XD Dân dụng và CN D06		
23	22D15802010387	Nguyễn Hữu Vinh	09/06/2003	XD Dân dụng và CN D06		
24	22D15802010388	Ngô Văn Thái	13/04/2004	XD Dân dụng và CN D06		
25	22D15802010390	Phạm Trọng Hậu	20/11/2004	XD Dân dụng và CN D06	Tiểu đội 3 a4b3c2	E.P31
26	22D15802010391	Nguyễn Nhựt Tân	30/04/2004	XD Dân dụng và CN D06		
27	22D15802010396	Trần Gia Kiệt	22/03/2004	XD Dân dụng và CN D06		
28	22D15802010399	Nguyễn Công Hậu	13/01/2004	XD Dân dụng và CN D06		
29	22D15802010402	Trần Thị Kim Tiến	05/04/2004	XD Dân dụng và CN D06	Tiểu đội 3 a4b3c2	E.P31
30	22D15802010412	Trần Hữu Lợi	28/09/2004	XD Dân dụng và CN D06		
31	22D15802010416	Mai Huỳnh Tiến	10/09/2001	XD Dân dụng và CN D06		
32	22D15802010417	Trần Minh Phát	01/12/2001	XD Dân dụng và CN D06		
33	22D15802010419	Vũ Ngọc Phúc Tài	18/04/2022	XD Dân dụng và CN D06	Tiểu đội 3 a4b3c2	E.P31
34	22D15802010423	Trần Thiện Trung	20/01/2004	XD Dân dụng và CN D06		